

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ GIA LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **59** /BC-UBND

Gia Lộc, ngày **08** tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm
và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025**

Phần thứ nhất

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm
và một số kết quả hoạt động của xã Gia Lộc sau sắp xếp**

A. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ XÃ GIA LỘC

Xã Gia Lộc sau sắp xếp đơn vị hành chính có diện tích tự nhiên là 21,78 km², dân số là 46.735 người, trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên 6,19 km², quy mô dân số 10.939 người của xã Gia Tiến; một phần diện tích tự nhiên 5,78 km², quy mô dân số 20.559 người của thị trấn Gia Lộc; một phần diện tích tự nhiên 7,32 km², quy mô dân số 13.137 người của xã Gia Phúc; một phần diện tích tự nhiên 2,25 km², quy mô dân số 2.100 người của xã Yết Kiêu và một phần diện tích tự nhiên 0,24 km², quy mô dân số 0 người của xã Lê Lợi.

B. ĐÁNH GIÁ BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

Năm 2025, năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 – 2025), năm có ý nghĩa quyết định trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2021 – 2025. Trung ương đã quyết nghị nhiều chủ trương, chính sách quan trọng về sắp xếp, tinh gọn bộ máy, điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên để bứt phá, phân đầu về đích kế hoạch 05 năm (2021 – 2025), tạo nền tảng vững chắc, hướng tới mục tiêu tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026 - 2030. Trong bối cảnh đó, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã trước hợp nhất đã tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, tham gia tích cực của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã nỗ lực, quyết tâm cao trong triển khai sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, bảo đảm duy trì hoạt động ổn định, thông suốt, không để gián đoạn nhiệm vụ, không gây ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân; tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2025 cơ bản ổn định, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Việc triển khai các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã trước hợp nhất đã chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã. Đã xây dựng Kế hoạch cụ thể hóa các Nghị quyết được Trung ương ban hành: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân...

2. Công tác chỉ đạo, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp

HĐND, UBND các xã trước khi sáp nhập đã tập trung chỉ đạo triển khai cơ bản toàn diện trên tất cả các mặt, lĩnh vực công tác. Tập trung chỉ đạo hoàn thành tốt việc tổ chức lấy ý kiến của cử tri về hợp nhất tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng; về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện; về đổi tên gọi đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp trên địa bàn huyện Gia Lộc; về điều chỉnh địa giới hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp. Chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến của nhân dân vào dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013...

Về sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã:

UBND xã hoàn thành bước đầu việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương của Trung ương và kế hoạch của Thành phố. UBND xã đã trình HĐND xã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về thành lập các cơ quan chuyên môn và tổ chức hành chính khác thuộc UBND xã gồm: Phòng Kinh tế xã, phòng Văn hoá - Xã hội xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã, Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông xã. Kịp thời ban hành Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ nhiệm cho Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và thành viên UBND xã; ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Sau khi sáp nhập và đi vào hoạt động, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo kịp thời đồng bộ các giải pháp để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, thực hiện tốt chính sách xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025 VÀ MỘT SỐ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SAU SẮP XẾP

Tổng giá trị sản xuất các ngành thuộc lĩnh vực kinh tế trên địa bàn các xã trước khi sắp xếp là 1.826.265 triệu đồng, đạt 57,8% kế hoạch năm, tăng 7,6 % so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó:

- Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản 342.758 triệu đồng, đạt 59,6% kế hoạch năm, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm 2024.
- Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN - XDCCB đạt 965.137 triệu đồng, bằng 56,7 kế hoạch năm, tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2024.
- Giá trị dịch vụ thương mại đạt 518.361 triệu đồng, bằng 58,7% kế hoạch năm, tăng 15,1% so với cùng kỳ năm 2024.

1. Lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi và thủy sản

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục ổn định; thời tiết thuận lợi, cây trồng và vật nuôi sinh trưởng, phát triển tốt; không có dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm. Giá trị sản xuất ngành trồng trọt đạt 120.665 triệu đồng. Tổng diện tích gieo trồng 1.031,9 ha, trong đó diện tích lúa chiêm xuân là 716 ha, diện tích cây rau màu 315,9 ha. Các trà lúa, giống lúa được gieo cấy đúng khung thời vụ với phương thức gieo thẳng và cấy bằng mạ trên nền đất cứng. Năng suất lúa vụ chiêm xuân ước đạt 68 tạ/ha.

Diện tích cây trồng vụ đông cho năng suất, sản lượng, giá bán cao và ổn định. Đậu vụ, giá bắp cải khoảng 6-8 triệu/sào; giá bán ngô thương phẩm khoảng 3-3,5 triệu/sào; cây rau màu khác khoảng từ 5-6 triệu/sào; diện tích cây ngô giống đạt 3-3,5 triệu/sào.

Tập trung đẩy mạnh thực hiện Đề án “Phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Duy trì sản xuất ổn định 02 vùng rau màu theo tiêu chuẩn Vietgap tại thôn Gia Bùi 9,0 ha và thôn Cao Lý 6,2 ha.

- Chăn nuôi thủy sản: Giá trị sản xuất ước thực hiện đạt 162.537 triệu đồng. Chăn nuôi, thủy sản được duy trì và phát triển ổn định.

- Giá trị dịch vụ nông nghiệp đạt 59.556 triệu đồng, tập trung vào các loại hình dịch vụ trọng yếu như: Làm đất, máy gặt liên hoàn, vật tư nông nghiệp, bảo vệ thực vật...

Triển khai phương án sản xuất vụ mùa, vụ hè thu; Phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; Phương án phòng chống úng vụ mùa năm 2025 với phương châm 4 tại chỗ nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do mưa, bão, úng gây ra.

** Kết quả xây dựng Nông thôn mới và Tổng điều tra về nông nghiệp, nông thôn*

- Xã Gia Lộc được thành lập trên cơ sở sáp nhập Gia Tiến, Gia Phúc và thị trấn Gia Lộc, trong đó: Xã Gia Tiến được công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của UBND tỉnh Hải Dương; xã Gia Phúc được công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của UBND tỉnh; thị trấn Gia Lộc được công nhận đạt chuẩn Đô thị văn minh theo Quyết định số 3136/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND huyện.

Trên cơ sở Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030, xã Gia Lộc thuộc xã nhóm 3, vì vậy UBND xã xây dựng Kế hoạch phân đầu đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Gia Lộc nhiệm kỳ 2025 – 2030.

- Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp của xã, tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho các thành viên và xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo. Đã thực hiện tổng điều tra đối với 6.172 hộ đạt tỷ lệ 100% và hoàn thành đảm bảo theo đúng tiến độ.

2. Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng - giao thông

Giá trị sản xuất ngành công nghiệp - TTCN, XD/CB ước đạt 965.137 triệu đồng, bằng 56,7% kế hoạch năm, tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó:

- Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ước đạt 656.826 triệu đồng, đạt 53,4% kế hoạch năm, tập trung vào các ngành như: Cơ khí, mộc dân dụng, gò hàn, dịch vụ xây dựng...

- Giá trị xây dựng cơ bản ước đạt 308.310 triệu đồng, đạt 63,5% kế hoạch năm. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án, đến nay đã hoàn thành các dự án: Cải tạo, sửa chữa hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Gia Lương, Gia Khánh; cải tạo, sửa chữa hạng mục phụ trợ trường THCS thị trấn Gia Lộc; xây dựng Nhà lớp học trường Tiểu học thị trấn Gia Lộc. Đang thi công dự án cải tạo đường huyện 39E huyện Gia Lộc (từ nút giao đường tỉnh 395 đến trụ sở UBND xã Gia Tân cũ); dự án tu bổ, tôn tạo di tích nhà tưởng niệm Phó Chủ tịch Hội đồng nhà nước Lê Thanh Nghị.

- Giá trị ngành dịch vụ thương mại ước đạt 518.316 triệu đồng, đạt 58,7% kế hoạch năm. Các hoạt động thương mại ổn định, giá cả thị trường trước, trong và sau Tết được kiểm soát, cơ bản đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt đợt cao điểm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm sở hữu trí tuệ.

Công tác quản lý nhà nước về giao thông được tăng cường. Tích cực phối hợp tổ chức giải toả vi phạm hành lang an toàn giao thông và lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông trên địa bàn, đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội xuân 2025.

3. Thu, chi ngân sách

Tiếp tục điều hành có hiệu quả công tác thu, chi ngân sách. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã đạt 27.682 triệu đồng, đạt 67,39% kế hoạch năm. Chi ngân sách 64.111 triệu đồng, đạt 60% kế hoạch năm.

Công tác thu, chi ngân sách được thực hiện theo đúng Luật Ngân sách và các quy định về chế độ tài chính, kế toán. Đảm bảo chi hoạt động thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, trên cơ sở dự toán ngân sách đã được HĐND thông qua.

Thực hiện rà soát, tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý.

4. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đất đai 2024 và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai. Tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 3245/KH-UBND ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương, đến nay đã hoàn thành việc giao nộp sản phẩm trên hệ thống phần mềm Kiểm kê đất đai của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Hoàn thành việc rà soát điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 – 2025. Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 được duyệt là 147,32 ha; kết quả thực hiện được 36,23 ha, đạt 24,59% kế hoạch được duyệt (*đã thực hiện 8,17 ha, đạt 5,54% kế hoạch; đang thực hiện 28,06 ha, đạt 19,05% kế hoạch*); còn 111,09 ha chưa thực hiện, chiếm 75,41% kế hoạch được duyệt.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch số 1777/KH-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh về triển khai thu thập thông tin Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở của hộ gia đình, cá nhân và Căn cước công dân phục vụ kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, giải quyết thủ tục hành chính về cư trú trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Toàn xã đã thu thập được 9.386 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, CCCD (*thực hiện tổng hợp thông tin Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, CCCD vào biểu mẫu file Excel và Scan các GCN QSDĐ, CCCD của người sử dụng đất đính kèm*).

- Tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 27/12/2024 của UBND huyện về thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có các gia đình, cá nhân. Đã cấp 32 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu trên tổng 148 trường cấp cần cấp, đạt tỷ lệ 21,6%. Thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất 09 trường hợp. Thực hiện tốt các thủ tục hành chính như: Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân...

Tổ chức Hội nghị quán triệt công tác quản lý Nhà nước về đất đai, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn xã. Thực hiện ký cam kết trách nhiệm với các đồng chí Bí thư chi bộ và trưởng thôn, khu dân cư trên địa bàn xã. Tổ chức ký cam kết trách nhiệm của bí thư chi bộ, trưởng thôn, khu dân cư với Đảng uỷ, UBND xã về công tác quản lý, sử dụng đất đai... Kết hợp tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống truyền thanh, công thông tin điện tử... để nhân dân trên địa bàn xã nắm được và thực hiện theo quy định.

Tập trung chỉ đạo GPMB các công trình, dự án, các công trình giao thông trọng điểm của Trung ương, của tỉnh, các dự án khu dân cư trên địa bàn xã, cụ thể: Hoàn thành trước thời hạn dự án đường Vành đai I thành phố Hải Dương; hoàn thành đúng tiến độ thu hồi đất nông nghiệp dự án đường tránh Quốc lộ 37 đoạn qua Gia Lộc. Phối hợp, tổ chức cắm mốc lộ giới, quy hoạch các điểm tái định cư và chuẩn bị các điều kiện phục vụ công tác GPMB dự án tuyến đường sắt cao tốc Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.

Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn dân cư. Chỉ đạo lập phương án vận chuyển rác thải đối với các thôn còn lại trên địa bàn xã để xử lý tập trung tại nhà máy xử lý rác của Thành phố; lập phương án xây dựng các điểm trung chuyển rác thải tại thôn Phúc Tân, Luỹ Dương, Quán Đào.

III. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Về Giáo dục - Đào tạo

Chỉ đạo các bậc học hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024 - 2025. Các nhà trường trên địa bàn xã đã thực hiện tốt phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, phong trào thi đua 2 tốt. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý tiếp tục được quan tâm, chú trọng. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các cấp học cơ bản đáp ứng được yêu cầu về chất lượng và số lượng. Chất lượng giáo dục toàn diện chuyển biến tích cực, kết quả giáo dục mũi nhọn có nhiều tiến bộ, chất lượng học sinh giỏi được duy trì ổn định, chất lượng phổ cập giáo dục tiếp tục được giữ vững. Kết quả, huy động trẻ ra nhóm, lớp: Nhà trẻ đạt 52,6%, mẫu giáo đạt 100%. Xét hoàn thành chương trình Tiểu học đạt 100%; xét tốt nghiệp THCS đạt 99,8%. Quan tâm đầu tư củng cố xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học theo hướng đạt chuẩn quốc gia; toàn xã có 19/19 trường đạt chuẩn Quốc gia, trong đó có 08 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Y tế, dân số gia đình và trẻ em

Chỉ đạo duy trì và thực hiện tốt các chương trình mục tiêu Quốc gia về Y tế; Kế hoạch thực hiện Chương trình sức khỏe học đường, chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở. Công tác tiêm chủng mở rộng được tổ chức thường xuyên, 100% trẻ em sinh ra được tiêm phòng viêm gan B; 95% trẻ em được tiêm phòng đủ 8 loại vắc xin, 100% trẻ từ 3-36 tháng được uống Vitamin A, 100% phụ nữ trước sinh được tiêm phòng uốn ván. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chiến lược phát triển gia đình Việt Nam tầm nhìn đến năm 2030; chương trình hành động Quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình.

3. Văn hóa thông tin, tuyên truyền, thể dục thể thao

Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, văn hoá, thể thao chào mừng kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và mừng Xuân Ất Tỵ 2025; kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước và 139 năm ngày Quốc tế lao động; tăng cường công tác tuyên truyền về tình hình phát triển kinh tế xã hội, các chủ trương, chính sách lớn của Trung ương, đặc biệt là các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy “tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả”, tạo sự đồng thuận trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân địa phương về sắp xếp tổ chức bộ máy.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được triển khai sâu rộng gắn với các tiêu chí văn hóa trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. 100% các thôn, khu dân cư trên địa bàn xã có nhà văn hóa; 100% các thôn, khu dân cư đạt danh hiệu thôn, khu dân cư văn hóa.

Các hoạt động thể dục thể thao được nhân dân nhiệt tình hưởng; phong trào thể dục thể thao tiếp tục được đẩy mạnh, các câu lạc bộ, nhóm thể thao đã duy trì tốt hoạt động, tổ chức thi đấu, giao lưu chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, các sự kiện chính trị quan trọng của địa phương; tham gia đầy đủ các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao do tỉnh tổ chức.

4. Thực hiện chính sách xã hội, giải quyết việc làm

Các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng chế độ, chính sách của nhà nước, đặc biệt là đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo; tổ chức chuyển đầy đủ, kịp thời quà của Chủ tịch nước, quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND tỉnh, của huyện và kêu gọi xã hội hóa các nguồn lực; đảm bảo tất cả các đối tượng chính sách và người nghèo đều có và được nhận quà trước Tết. Đề nghị cấp mới thẻ BHYT cho 100% hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo.

Tập trung chỉ đạo thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã;

huy động gần 1.000 ngày công của các lực lượng như: Công an, Quân sự, dân quân tự vệ, hội viên, đoàn viên. Đến nay, trên địa bàn xã có 55/55 hộ đã hoàn thành việc sửa chữa; 21/21 hộ đã hoàn thành việc xây mới, đạt 100%. Hoàn thành việc cấp phát kinh phí hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đã lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho 112 đối tượng hưởng bảo trợ xã hội hằng tháng; lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng cho 169 đối tượng là thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị quyết 37/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Hải Dương.

IV. AN NINH - QUỐC PHÒNG - THANH TRA, TIẾP CÔNG DÂN - TƯ PHÁP

1. An ninh

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được giữ vững, không có vụ việc đột xuất, bất ngờ xảy ra. Lực lượng Công an đã triển khai thực hiện tốt Kế hoạch phòng, chống tội phạm năm 2025, tập trung mở đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trước, trong và sau tết Nguyên đán Ất Ty 2025. Đẩy mạnh công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội; triển khai các giải pháp thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ, đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”. Lực lượng Công an xã đã tập trung tuyên truyền, lấy ý kiến của nhân dân vào dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 qua phần mềm VNEID. Đến ngày 30/5/2025, toàn xã có 23.460/28.633 người tham gia ý kiến, đạt tỷ lệ 82%. Công tác phòng cháy, chữa cháy được triển khai có hiệu quả, không xảy ra vụ việc cháy, nổ trên địa bàn.

2. Quốc phòng

Duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các mặt công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Ban Chỉ huy quân sự xã đã tích cực phối hợp với Công an xã tuần tra canh gác theo quy chế liên ngành giữa 2 lực lượng, đảm bảo giữ vững ANCT- TTATXH ở địa phương. Thực hiện tốt các bước trong quy trình tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, tổ chức bàn giao đủ 64 tân binh cho các đơn vị nhận quân, đảm bảo an toàn, đúng luật. Tổ chức rà soát đăng ký tuổi 17, đăng ký nghĩa vụ quân sự cho 347 nam công dân; Thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Tham gia đầu đủ các hội thi, hội thao do tỉnh tổ chức.

3. Công tác tiếp dân giải quyết khiếu nại tố cáo

Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được tổ chức thực hiện cơ bản theo đúng quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2025, tình hình nội bộ nhân dân cơ bản ổn định, đã tiếp nhận 22 đơn thư đề nghị, khiếu nại, tố cáo. Chất lượng xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo từng bước được nâng lên, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, tăng cường công tác hoà giải, đối thoại, đối chất, tỷ lệ giải quyết đơn đạt trên 90%.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025; công tác hòa giải ở cơ sở được quan tâm, các tổ hòa giải đã làm tốt công tác tuyên truyền, thường xuyên nắm bắt, tháo gỡ, giải quyết triệt các mâu thuẫn ngay từ khi mới phát sinh. Thực hiện tốt Kế hoạch tuyên truyền tổ chức lấy ý kiến của nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013. Thực hiện tốt công tác hộ tịch, công tác chứng thực đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng quy định

V. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NỘI VỤ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA UBND

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. 6 tháng đầu năm 2025, tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 2.970 hồ sơ TTHC, trong đó tiếp nhận trực tuyến 2.537 hồ sơ, đạt tỷ lệ 85,42%. Số hồ sơ đã giải quyết 2.948 hồ sơ, trong đó, giải quyết trước hạn 2.833 hồ sơ, đạt 96,09%; đúng hạn 115 hồ sơ, đạt 3,1%, không có hồ sơ quá hạn. Thực hiện tốt việc số hóa hồ sơ, tỷ lệ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ đạt 100%; số hóa kết quả giải quyết đạt 100%.

** Hoạt động Trung tâm Phục vụ Hành chính công sau sắp xếp:*

Hiện nay số lượng cán bộ, công chức được biên chế tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã là 09 đồng chí, gồm 01 Phó Chủ tịch UBND xã kiêm Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 07 công chức thực hiện các nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, số hóa, hướng dẫn, văn thư, kế toán của trung tâm. Ngoài ra các cơ quan đã cử công chức, viên chức ra tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm như: Công an xã, BHXH, Bru điện, Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Gia Lộc, VNPT và các phòng của UBND xã.

Đã hoàn thành việc trang bị nhận diện thương hiệu Trung tâm Phục vụ hành chính công, đảm bảo thống nhất về bảng hiệu, quy trình tiếp đón. Trang bị 1 máy Kios lấy số tự động; 9 màn hình hiển thị số, 13 bộ máy tính, 6 máy scan, 9 máy đánh giá sự hài lòng của người dân; bố trí bàn hướng dẫn, số hóa hồ sơ, bàn ghi và ghế ngồi chờ cho công dân đảm bảo theo quy chuẩn của thành phố Hải Phòng. Kết quả, từ ngày 01/7 đến 30/7/2025 đã tiếp nhận 858 hồ sơ chủ yếu các lĩnh vực Tư pháp hộ tịch, công chứng, chứng thực, tài chính, kế hoạch, công thương, văn hoá, xây dựng, nông nghiệp và môi trường... Tỷ lệ tiếp nhận trực tuyến đạt cao, giải quyết đúng quy trình, không để hồ sơ quá hạn, tạo điều kiện thuận lợi và bước đầu đáp ứng tốt nhu cầu của nhân dân.

Chỉ đạo tổ chức tốt việc lấy ý kiến của cử tri về hợp nhất tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng; về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện; về đổi tên gọi đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp trên địa bàn huyện Gia Lộc. Kết quả số cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý với các chủ trương trên đạt tỷ lệ 99,6%.

VI. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp còn chậm, chưa có tính đột phá, sản xuất vẫn mang tính truyền thống. Việc đưa giống cây, con mới có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất, chăn nuôi còn chậm; áp dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất, chăn nuôi còn có mặt hạn chế.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai chưa chặt chẽ, tình trạng lấn chiếm đất công, đất hành lang giao thông, thủy lợi chưa được xử lý kịp thời, triệt để. Công tác vệ sinh môi trường còn hạn chế, nhất là xử lý ô nhiễm tại bãi rác thải tập trung và tại các hộ chăn nuôi trong các trong khu dân cư.

- Một số chỉ tiêu thu ngân sách đạt thấp; chưa khai thác hết được nguồn thu các loại thuế.

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” còn mang tính hình thức, chưa đi vào chiều sâu. Chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hoá, làng, khu dân cư văn hoá còn hạn chế.

- Phương tiện phục vụ khám chữa bệnh ban đầu tại các trạm y tế vẫn còn thiếu, trang thiết bị y tế chưa đồng bộ. Chất lượng khám chữa bệnh có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn còn tiềm ẩn một số nguy cơ gây mất an ninh trật tự. Tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang giao thông chưa được giải quyết triệt để.

2. Nguyên nhân

2.1 Nguyên nhân khách quan

- Nguồn lực của địa phương phục vụ đầu tư phát triển kinh tế, xã hội còn hạn chế.

- Cơ chế chính sách của nhà nước ở một số lĩnh vực thiếu đồng bộ, chưa nhất quán, chưa sát thực tế; một số quy định mới ban hành cần thời gian để triển khai, áp dụng thống nhất.

2.1 Nguyên nhân chủ quan

- Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện của chính quyền ở một số thời điểm chưa sâu sát, hiệu quả công việc chưa cao. Việc phối kết hợp giữa các ngành chưa chặt chẽ, chưa chủ động đề ra các biện pháp tích cực để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Trình độ năng lực của một số cán bộ, công chức còn hạn chế; cách thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ vẫn theo lối mòn; chưa kịp thời có giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, “điểm nghẽn”.

- Quá trình sắp xếp tinh gọn bộ máy ảnh hưởng đến tư tưởng của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức. Hoạt động bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp bước đầu tạo ra khối lượng công việc lớn trong khi thời gian chuẩn bị ngắn; một số vị trí kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, phải vừa làm công tác chuyên môn vừa tham gia sắp xếp, ổn định tổ chức. Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa kịp thích ứng với phương thức điều hành, làm việc của bộ máy mới.

- Việc hợp nhất nhiều đơn vị hành chính dẫn tới thay đổi về địa giới, quy mô dân số, khối lượng quản lý tăng nhanh, trong khi quy trình, quy chế phối hợp nội bộ chưa hoàn thiện, ảnh hưởng tới tiến độ và hiệu quả xử lý công việc.

Phần thứ hai

Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2025 của xã Gia Lộc sau hợp nhất

I. DỰ BÁO BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

Dự báo 6 tháng cuối năm 2025 việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đứng trước nhiều khó khăn, thách thức phải giải quyết, đó là: Thời tiết diễn biến bất thường, thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường; giá nguyên vật liệu xây dựng tiếp tục tăng cao; quy mô của nhiều doanh nghiệp còn nhỏ, sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị còn hạn chế, phát triển các mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp còn chậm, hiệu quả chưa ổn định... Bên cạnh đó, việc sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành bộ máy chính quyền 2 cấp đòi hỏi thời gian ổn định tổ chức, hoàn thiện quy chế phối hợp, thích ứng phương thức điều hành mới. Những khó khăn trên sẽ tác động trực tiếp tới phát triển kinh tế - xã hội; an ninh - quốc phòng của xã.

Bên cạnh những khó khăn trên, việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã Gia Lộc cũng có nhiều thuận lợi: Là đầu mối giao thông quan trọng, ửa ngõ kết nối trực tiếp với thành phố Hải Phòng, Thủ đô Hà Nội và các khu vực kinh tế quan trọng... Nằm trong vùng kinh tế động lực với các khu, cụm công nghiệp, nhất là Khu kinh tế chuyên biệt đang được Thành phố triển khai quy hoạch; cơ chế chính sách đặc thù do Quốc hội mới ban hành sẽ tạo điều kiện thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng, thương mại – dịch vụ công nghiệp và thúc đẩy đô thị hóa...

II. VỀ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tiếp tục bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, của Thành ủy, UBND thành phố Hải Phòng. Tập trung chỉ đạo, vận hành có hiệu quả mô hình

chính quyền cấp xã trong tình hình mới, đảm bảo hoạt động thông suốt, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, không để gián đoạn công việc, không bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, khoảng trống trong công tác quản lý, điều hành, không để ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân... với mục tiêu là gần dân, sát dân, phục vụ người dân, vừa đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, an ninh - quốc phòng.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền giữa Chính phủ và chính quyền địa phương 2 cấp.

- Tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Gia Lộc lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 trên các lĩnh vực. Đẩy mạnh phát triển kinh tế xanh, kinh tế số; ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các lĩnh vực, ngành nghề; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng thương mại, dịch vụ chất lượng cao. Triển khai sáng tạo, có hiệu quả những cơ chế, chính sách đặc thù của Thành phố, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển; tăng cường xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; phát triển toàn diện lĩnh vực văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

- Tập trung chỉ đạo triển khai các trụ cột chiến lược đã được Trung ương ban hành, bao gồm: Nghị quyết số 57-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân.

Kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, của Thành ủy, HĐND Thành phố về phát triển kinh tế – xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số....

2. Về Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Về phát triển kinh tế

2.1.1. Về nông nghiệp, thủy sản

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của địa phương gắn với đổi mới phương thức tổ chức sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung. Chú trọng phát triển các vùng sản xuất lúa, vùng chuyên canh rau, quả tập trung. Tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất, tập trung định hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm sạch có giá trị kinh tế cao; duy trì 02 vùng sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn VIETGAP.

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất vụ Đông. Xây dựng phương án xen canh gối vụ để tăng giá trị sử dụng đất và giá trị sản xuất nông nghiệp.

- Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản gắn với đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường. Tăng cường công tác tiêm phòng và duy trì các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; tổ chức tái đàn đảm bảo theo quy định và đạt hiệu quả.

- Phối hợp với các sở, ngành của Thành phố để thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp...

- Triển khai thực hiện nghiêm Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Tổ chức rà soát các công trình có nguy cơ mất an toàn để có kế hoạch khắc phục đảm bảo công tác phòng chống thiên tai, hạn chế tối đa thiệt hại sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.

2.1.2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản, dịch vụ

- Chú trọng và thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh; tạo điều kiện tối đa về thủ tục và thời gian cho các nhà đầu tư sớm triển khai các dự án trên địa bàn xã; tăng cường kiểm tra các dự án sau chấp thuận đầu tư, yêu cầu chủ dự án thực hiện đúng cam kết theo chấp thuận đầu tư.

- Phối hợp đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trên địa bàn xã: Dự án cải tạo, sửa chữa, xây dựng thêm phòng học còn thiếu; đường tránh Quốc lộ 37 đoạn qua xã Gia Lộc; dự án cải tạo đường huyện 39E huyện Gia Lộc (từ nút giao đường tỉnh 395 đến trụ sở UBND xã Gia Tân cũ); các điểm tái định cư các dự án giao thông trong trọng điểm của quốc gia, của Thành phố trên địa bàn xã. Tập trung thực hiện Phương án khai thác, sử dụng nhà 3 tầng chợ Cuối, thị trấn Gia Lộc.

- Tập trung rà soát điều chỉnh Quy hoạch xây dựng nông thôn, Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

2.1.3. Về phát triển các ngành dịch vụ

- Tiếp tục phát triển các ngành dịch vụ theo hướng đa dạng hoá, hiện đại hoá, nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất, cửa hàng tiện lợi, nhà hàng, khu vui chơi giải trí... Khuyến khích các tổ chức, thành phần kinh tế tham gia phát triển kinh tế dịch vụ, đảm bảo môi trường kinh doanh bình đẳng, an toàn. Thúc đẩy các loại hình dịch vụ chế biến, tiêu thụ nông sản, thực phẩm, nâng cao chất lượng các dịch vụ vận tải, dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân... Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động dịch vụ và công tác quản lý chợ, chống mọi biểu hiện vi phạm pháp luật...

- Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

2.1.4. Về thu chi ngân sách

- Nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi ngân sách. Thực hiện chi ngân sách công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả, bảo đảm các khoản chi thiết yếu, chi đầu tư phát triển và đảm bảo nguồn lực thực hiện chính sách tiền lương, thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh giảm bộ máy. Tổ chức khai thác triệt để các nguồn thu, chống thất thu; thực hiện thu đúng, thu đủ, có giải pháp để phát triển và nuôi dưỡng nguồn thu. Thực hiện quyết liệt các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, hạn chế tối đa nợ đọng thuế phát sinh. Đẩy mạnh xử lý đất dôi dư, đất xen kẹt để tăng thu ngân sách nhà nước.

- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng phương án, xử lý nhà đất, tài sản công sau khi thực hiện bộ máy chính quyền 02 cấp, tránh lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

- Thực hiện điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, kế hoạch năm 2025 trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

2.1.5. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đất đai 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; thực hiện tốt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 đảm bảo theo quy định. Thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đúng pháp luật, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất cho nhân dân... Tập trung xử lý các vi phạm trong quản lý, sử dụng đất trên địa bàn xã, ngăn chặn kịp thời vi phạm phát sinh mới...

- Tập trung giải phóng mặt bằng 04 dự án: Đường tránh Quốc lộ 37 đoạn qua Gia Lộc; đường sắt cao tốc Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; di dời dân cư mới giáp sân vận động Gia Khánh; dự án cải tạo, nâng cấp Đài liệt sỹ Gia Lộc.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về môi trường, hạn chế thấp nhất ô nhiễm môi trường tại các thôn, khu dân cư; duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ thu gom rác thải. Chỉ đạo tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ việc vận chuyển, xử lý rác thải của xã. Tập trung tuyên truyền Nhân dân phân loại rác thải, xử lý rác thải, nước thải đúng quy định.

3. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

3.1. Về Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới 2025 - 2026; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Tập trung nâng

cao chất lượng giáo dục toàn diện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học, thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục. Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và công tác quản trị trường học, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại các bếp ăn bán trú tại các trường học. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Chỉ đạo triển khai thực hiện miễn giảm học phí cho học sinh từ mầm non đến hết trung học phổ thông công lập ngay khi có hướng dẫn của Trung ương. Tiếp tục đôn đốc các nhà trường làm tốt công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia và công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

3.2. Về Y tế, dân số, gia đình và trẻ em

- Chủ động xây dựng các phương án phòng, chống dịch bệnh; nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng, thực hiện tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các phòng khám tư nhân, cơ sở hành nghề y, dược...

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình, giảm thấp nhất chỉ số mất cân bằng giới tính khi sinh, củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng, thực hiện tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch, an toàn; thực hiện tốt công tác tiêm phòng vắc xin cho phụ nữ mang thai và trẻ em. Chú trọng thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, phòng, chống đuối nước, tai nạn thương tích cho trẻ em.

3.3. Văn hoá thông tin, thể dục thể thao, truyền thanh

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể thao và du lịch chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của Thành phố, trọng tâm là Kỷ niệm 80 năm ngày Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nhiệm vụ chính trị của xã...

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước lĩnh vực văn hóa, lễ hội, thông tin, thể thao, du lịch, quảng cáo và gia đình. Thực hiện lành mạnh hóa việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá, thể thao. Duy trì, phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao mũi nhọn của địa phương.

- Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa, gia đình văn hóa, làng, khu dân cư văn hóa. Quan tâm đầu tư các thiết chế văn hóa - thể thao tại các thôn, khu dân cư trên địa bàn xã.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia.

3.4. Thực hiện chính sách xã hội

- Quan tâm tổ chức thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, chính sách trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội, chế độ chính sách đối với các đối tượng chính sách xã hội khác theo quy định.

- Chú trọng công tác hướng nghiệp, tư vấn lao động, hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là ở nông thôn và các đối tượng là người nghèo. Tăng cường công tác hướng nghiệp dạy nghề; phối hợp với các trung tâm giới thiệu việc làm để giải quyết việc làm cho người lao động. Chú trọng đào tạo nghề gắn với nhu cầu sử dụng lao động và nhu cầu việc làm trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương.

- Tập trung vận động nông dân, người lao động tự do tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện. Phần đầu tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn xã đạt 97%.

4. Quốc phòng, An ninh, Thanh tra, Tư pháp

- Tập trung xây dựng, củng cố quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, công tác huấn luyện, công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và chính sách hậu phương quân đội. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, công tác huấn luyện, tuyển sinh quân sự, đăng ký công dân tuổi 17; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự.

- Tiếp tục thực hiện chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống mua bán người. Tăng cường công tác nắm bắt tình hình nội bộ nhân dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tập trung chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tội phạm năm 2025; phát huy hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Tăng cường công tác tuyên truyền, phòng chống tội phạm công nghệ cao, tội phạm đường phố, xử lý các vi phạm về an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06). Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân và 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, chủ động giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, không để phát sinh các vụ việc phức tạp. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Nâng cao chất lượng rà soát, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật. Duy trì và thực hiện tốt công tác tư pháp, công tác chứng thực, công tác hộ tịch trên địa bàn xã đảm bảo minh

5. Công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính

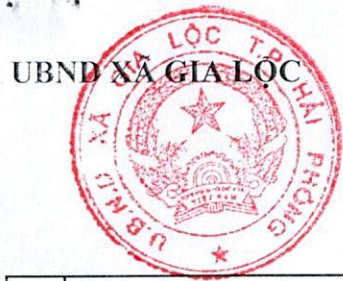
- Thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025. Tập trung thực hiện tốt Chương trình tổng thể về cải cách hành chính giai đoạn 2021- 2030 của Chính phủ; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính. Thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; công khai, minh bạch các thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, một số kết quả hoạt động của xã Gia Lộc sau sắp xếp và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025./.

- Ban Chấp hành Đảng bộ xã;
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

Phạm Văn

Phạm Văn Thung



TỔNG HỢP ƯỚC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số: **59** /BC-UBND ngày **08** tháng **8** năm 2025 của UBND xã Gia Lộc)

SỐ TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 6 tháng 2024,	Kế hoạch 2025	Thực hiện 6T năm 2025	Ước thực hiện 2025	UTH 6 tháng so với KH năm	
							UTH 6 tháng so với KH năm	UTH 6 tháng so với 6 tháng năm 2024
I	Một số chỉ tiêu cơ bản							
0	Diện tích đất tự nhiên	Km ²	21,78	21,78	21,78	21,78		100%
2	Diện tích đất nông nghiệp	Ha	1.402,3	1.402,3	1.402,3	1.402,3		100%
3	Diện tích đất trồng cây lâu năm	Ha	157,12	157,12	157,12	157,12		100%
4	Diện tích đất trồng cây hàng năm	Ha	1.034,27	1.034,27	1.034,27	1.034,27		100%
	Trong đó: Diện tích đất trồng lúa	Ha	1.033,46	1.033,46	1.033,46	1.033,46		100%
5	Dân số trung bình	Người	46.735,0	46.735,0	46.735,0	46.735,0		100%
6	Tổng số hộ	Hộ	14.166,0	14.166,0	14.166,0	14.166,0		100%
7	Số người trong độ tuổi LĐ	Người	34.051,0	34.051,0	34.051,0	34.051,0		100%
j	Chỉ tiêu kinh tế							
1	Tổng giá trị SX (giá cố định)	Triệu đồng	1.697.204	3.161.432	1.826.256	2.283.251	57,8%	107,6%
1.1	Nông nghiệp - thủy sản	Triệu đồng	339.081	575.573	342.758	574.860	59,6%	101,1%
	+ Trồng trọt	Triệu đồng	119.856	175.423	120.665	176.560	68,8%	100,7%
	+ Chăn nuôi - thủy sản	Triệu đồng	160.105	310.816	162.537	311.450	52,3%	101,5%
	+ Dịch vụ Nông nghiệp	Triệu đồng	59.120	89.334	59.556	86.850	66,7%	100,7%
1.2	CN - TTCN, XDCB	Triệu đồng	907.575	1.702.038	965.137	691.997	56,7%	106,3%
	+ CN - TTCN	Triệu đồng	627.450	1.230.081	656.826	1.287.895	53,4%	104,7%
	+ XDCB	Triệu đồng	280.125	471.957	308.310	604.530	65,3%	110,1%
1.3	Thương mại dịch vụ	Triệu đồng	450.548	883.821	518.361	1.016.394	58,7%	115,1%
2	Tổng giá trị SX (giá hiện hành)	Triệu đồng	2.592.350	5.226.100	2.820.770	2.669.294	54,0%	108,8%
2.1	Nông nghiệp - thủy sản	Triệu đồng	436.744	775.634	470.959	779.371	60,7%	107,8%

SỐ TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 6 tháng 2024,	Kế hoạch 2025	Thực hiện 6T năm 2025	Ước thực hiện 2025	UTH 6 tháng so với KH năm	
							UTH 6 tháng so với KH năm	UTH 6 tháng so với 6 tháng năm 2024
	+ Trồng trọt	Triệu đồng	140.785	205.563	141.397	205.890	68,8%	100,4%
	+ Chăn nuôi - thủy sản	Triệu đồng	201.201	427.212	234.323	430.296	54,8%	116,5%
	+ Dịch vụ Nông Nghiệp	Triệu đồng	94.758	142.859	95.239	143.185	66,7%	100,5%
2.2	CN - TTCN , XDCB	Triệu đồng	1.335.361	2.657.241	1.411.058	2.822.116	53,1%	105,7%
	+ CN - TTCN	Triệu đồng	958.102	1.902.817	996.125	1.992.250	52,4%	104,0%
	+ XDCB	Triệu đồng	377.259	754.424	414.933	829.866	55,0%	110,0%
2.3	Thương mại dịch vụ	Triệu đồng	820.245	1.793.225	938.753	2.062.209	52,4%	114,4%
3	Cơ cấu kinh tế nông thôn		100,0%	100,0%	100,0%	100,0%	100,0%	100,0%
	- Nông nghiệp - thủy sản	%	16,8%	14,8%	16,7%	25,2%	112,5%	99,1%
	- Công nghiệp, TTCN và XD	%	51,5%	50,8%	50,0%	30,3%	98,4%	97,1%
	- Dịch vụ thương mại	%	31,6%	34,3%	33,3%	44,5%	97,0%	105,2%
4	Cơ cấu lao động trong các ngành kinh tế		100,0	100,0	100,0	100,0	100,0%	100,0%
	- Nông nghiệp - thủy sản	%	22,82	22,82	22,82	22,82	100,0%	
	- Công nghiệp, TTCN và XD	%	32,80	32,80	32,80	32,80	100,0%	
	- Dịch vụ thương mại	%	44,38	44,38	44,38	44,38	100,0%	
5	Giá trị sản phẩm thu hoạch/1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản (HH)	Triệu đồng	205,6	262,0	217,3	262,0	83,0%	106%
6	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	82,0			85		0%
7	Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Triệu đồng	39.585,0	41.078,0	27.682,000	41.078,0	67,39%	70%
III	Chỉ tiêu Văn hoá - xã hội							
1	Giáo dục - đào tạo							
1.1	Trường chuẩn QG (số lữ kế)		19	19	19	19		100%

SỐ TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 6 tháng 2024,	Kế hoạch 2025	Thực hiện 6T năm 2025	Ước thực hiện 2025		
							UTH 6 tháng so với KH năm	UTH 6 tháng so với 6 tháng năm 2024
	<i>Trong đó: + Mầm non</i>	<i>Trường</i>	<i>7</i>	<i>7</i>	<i>7</i>	<i>7</i>	<i>100%</i>	<i>100%</i>
	<i>+ Tiểu học</i>	<i>Trường</i>	<i>6</i>	<i>6</i>	<i>6</i>	<i>6</i>	<i>100%</i>	<i>100%</i>
	<i>+ THCS</i>	<i>Trường</i>	<i>6</i>	<i>6</i>	<i>6</i>	<i>6</i>	<i>100%</i>	<i>100%</i>
1.2	Trường chuẩn QG mức độ 2 (số lũy kế)	Trường	8	8	8	8		
2	Y tế, dân số, kế hoạch hoá gia đình							
2.1	Tỷ lệ bác sỹ trên 10.000 dân	BS/10.000 dân	1,5	1,5		2		0%
2.2	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi	%	13,9	12,0	12,6	12,0		91%
2.3	Tỷ lệ giường bệnh trên 10.000 dân	Giường /10.000 dân	5,0	6,0	6,3	6,0		126%
2.4	Tỷ số giới tính khi sinh	Số bé trai/100 bé gái	111/100	111,7/100	111,7/100	111,7/100		
3	Tỷ lệ bao phủ BHXH, BHYT							
3.1	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia BHXH	%	45,0	51,0	51,0	52,0		113%
3.2	Tỷ lệ tham gia BHYT so với dân số	%	93,4	96,8	96,0	97,0		103%
4	Văn hóa - TDTT							
	Tỷ lệ số làng, khu dân cư , cơ quan văn hoá	%	27	27	27	27	100%	100%
6	Các chỉ tiêu xã hội khác							
6.1	Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn	%	0,87	0,65	0,80	0,42		92%
6.2	Tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp bằng, chứng chỉ	%	85,50	86,6	86,6	86,6	100,0%	101%

SỐ TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 6 tháng 2024,	Kế hoạch 2025	Thực hiện 6T năm 2025	Ước thực hiện 2025		
							UTH 6 tháng so với KH năm	UTH 6 tháng so với 6 tháng năm 2024
5.3	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom, xử lý	%	91	98	96	98	98,0%	105%